TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/DS-ST
Ngày: 13 – 7 – 2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mua bán và vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Sơn.

Ông Nguyễn Minh Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2023 về: "Tranh chấp hợp đồng mua bán và vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Kim P, sinh năm 1959 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Bến C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Kim C (H), sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 27/3/2023 nguyên đơn ông Nguyễn Kim P trình bày: Từ năm 2018 đến nay ông có bán đồ tạp hoá cho bà C, bà C còn nợ số tiền 10.763.000 đồng. Bà hứa trả mỗi tháng 1.000.000 đồng đã trả được 02 tháng thì ngưng trả cho đến nay. Nay yêu cầu bà C thanh toán số tiền còn nợ là 8.763.000 đồng.

Tại biên bản làm việc ngày 04/7/2023 bà Nguyễn Kim C trình bày: Bà xác định trong giấy tờ bà tên Nguyễn Kim C còn tên thường gọi là Nguyễn Hồng Â. Bà xác định có nợ ông P số tiền 8.763.000 đồng là tiền mua đồ tạp hoá và tiền lãi từ việc cầm vàng. Bà đồng ý thanh toán cho ông P mỗi tháng 400.000 đồng. Bà yêu cầu Toà án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa:

- Ông Nguyễn Kim P trình bày: Ông kinh doanh dịch vụ cầm đồ và mua bán tạp hoá tại nhà. Bà C còn nợ số tiền 10.763.000 đồng vào ngày 16/5/2022 thanh toán 1.000.000 đồng và ngày 10/8/2022 thanh toán 1.000.000 đồng cho đến nay không thánh toán nữa. Nay yêu cầu bà C thanh toán số tiền còn nợ gồm tiền tạp hoá 6.714.000 đồng, tiền vay 2.050.000 đồng và lãi từ việc cầm cố vàng là 1.999.000 đồng. Tổng cộng 8.763.000 đồng.

- Bà Nguyễn Kim C vắng mặt không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Kim P khởi kiện bà Nguyễn Kim C về tranh chấp hợp đồng mua bán và vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Kim C cư trú tại ấp Nguyễn Q, xã V, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Bà Nguyễn Kim C yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà C.

[2] Về nội dung: Từ năm 2018 đến nay bà C còn nợ tiền tạp hoá, tiền vay và tiền lãi từ việc cầm cố vàng của ông P là thực tế có xảy ra, bởi lẽ sự việc được bà C thừa nhận. Số tiền còn nợ từ năm 2018 cho đến nay bà C chưa thanh toán dứt nợ cho ông P là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông P. Tại biên bản làm việc ngày 04/7/2023 bà C thừa nhận còn nợ ông P số tiền 8.763.000 đồng như ông P trình bày là đúng. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông P, buộc bà C phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông P số tiền 8.763.000 đồng.

[3] Trường hợp bà C chậm thanh toán số tiền nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.763.000 đồng x 5% = 438.000 đồng (làm tròn số). Ông P thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 430, 440, 463, 466, 469 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Kim P. Buộc bà Nguyễn Kim C (H) có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Kim P số tiền 8.763.000 đồng (Tám triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Kim C phải chịu án phí là 438.000 đồng (làm tròn số).

- Ông P thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như